STT	GIẢNG VIÊN GIẢNG DẠY	TÊN HỌC PHẦN GIẢNG DẠY	MÃ LỚP HỌC PHẦN	TKB	Thời gian thực hiện
1.	Bùi Phương Tùng	Vẽ thiết kế trên máy tính	CNC10240004	Thứ Tư (7-9)	Từ 17/05/2021 đến 29/05/2021
2.	Bùi Quang Khải	Công nghệ chế tạo máy	CNC10236001	Thứ Sáu (1-5)	Từ 17/05/2021 đến 29/05/2021
3.	Bùi Quang Khải	Công nghệ chế tạo máy	CNC10261002	Thứ Ba (1-5)	Từ 17/05/2021 đến 29/05/2021
4.	Hoàng Võ Anh Tuấn	Vẽ thiết kế trên máy tính	CNC10240005	Thứ Năm (1-3)	Từ 10/5/21 đến 22/05/2021
5.	Hồ Phi Anh	Công nghệ chế tạo máy	CNC10261001	Thứ Ba (7-11)	Từ 10/5/21 đến 22/05/2021
6.	Lâm Hồng Cảm	Vật liệu cơ khí	CSC10219003	Thứ Sáu (1-3)	Từ 10/5/21 đến 22/05/2021
7.	Lâm Hồng Cảm	Vật liệu cơ khí	CSC10219008	Thứ Năm (4-6)	Từ 10/5/21 đến 22/05/2021
8.	Lê Hải Triều	Công nghệ chế tạo máy	CNC10261007	Thứ Năm (7-11)	Từ 10/5/21 đến 22/05/2021
9.	Lê Trung Quốc	Vẽ thiết kế trên máy tính	CNC10240001	Thứ Hai (7-9)	Từ 10/5/21 đến

					22/05/2021
10.	Lê Trung Quốc	Vẽ thiết kế trên máy tính	CNC10240002	Thứ Hai (10-12)	Từ 10/5/21 đến 22/05/2021
11.	Lê Xuân Long	Công nghệ chế tạo máy	CNC10236002	Thứ Sáu (7-11)	Từ 10/5/21 đến 22/05/2021
12.	Lê Xuân Long	Công nghệ chế tạo máy	CNC10261004	Thứ Ba (1-5)	Từ 10/5/21 đến 22/05/2021
13.	Lê Xuân Long	Công nghệ chế tạo máy	CNC10261006	Thứ Tư (1-5)	Từ 10/5/21 đến 22/05/2021
14.	Nguyễn Hùng Linh	Nguyên lý chi tiết máy	CSC10104001	Thứ Bảy (1-4)	Từ 10/5/21 đến 22/05/2021
15.	Nguyễn Hùng Linh	Cơ học ứng dụng	CSC10218001	Thứ Bảy (7-9)	Từ 10/5/21 đến 22/05/2021
16.	Nguyễn Thị Lan Hương	Vật liệu cơ khí	CSC10219001	Thứ Năm (1-3)	Từ 10/5/21 đến 22/05/2021
17.	Nguyễn Thị Lan Hương	Vật liệu cơ khí	CSC10219002	Thứ Năm (4-6)	Từ 10/5/21 đến 22/05/2021
18.	Nguyễn Thị Lan Hương	Vật liệu cơ khí	CSC10219005	Thứ Ba (1-3)	Từ 10/5/21 đến 22/05/2021

19.	Nguyễn Thị Lan Hương	Vật liệu cơ khí	CSC10219006	Thứ Ba (4-6)	Từ 10/5/21 đến 22/05/2021
20.	Nguyễn Văn Đồng	Khai triển hình gò	CNC10262002	Thứ Ba (1-3)	Từ 17/05/2021 đến 29/05/2021
21.	Nguyễn Văn Đồng	Khai triển hình gò	CNC10262003	Thứ Ba (4-6)	Từ 17/05/2021 đến 29/05/2021
22.	Nguyễn Văn Trung	Khai triển hình gò	CNC10262005	Thứ Năm (1-3)	Từ 10/5/21 đến 22/05/2021
23.	Nguyễn Văn Trung	Khai triển hình gò	CNC10262006	Thứ Năm (4-6)	Từ 10/5/21 đến 22/05/2021
24.	Nguyễn Viết Đông	Khai triển hình gò	CNC10239001	Thứ Tư (1-3)	Từ 10/5/21 đến 22/05/2021
25.	Nguyễn Viết Đông	Khai triển hình gò	CNC10239002	Thứ Tư (4-6)	Từ 10/5/21 đến 22/05/2021
26.	Nguyễn Viết Đông	Khai triển hình gò	CNC10262007	Thứ Sáu (1-3)	Từ 10/5/21 đến 22/05/2021
27.	Nguyễn Viết Đông	Khai triển hình gò	CNC10262008	Thứ Sáu (4-6)	Từ 10/5/21 đến 22/05/2021
28.	Phạm Đức	Nguyên lý chi tiết	CSC10223001	Thứ Bảy	Từ 10/5/21

	Tiến	máy		(1-5)	đến 22/05/2021
29.	Phạm Đức Tiến	Cơ học ứng dụng	CSC10222001	Thứ Bảy (7-10)	Từ 10/5/21 đến 22/05/2021
30.	Phạm Đức Tiến	Vật liệu cơ khí	CST40103001	Thứ Tư (10-12)	Từ 10/5/21 đến 22/05/2021
31.	Phan Thị Đăng Thư	Vẽ thiết kế trên máy tính	CNC10240003	Thứ Sáu (4-6)	Từ 10/5/21 đến 22/05/2021
32.	Phan Thị Đăng Thư	Công nghệ CNC	CNT40203001	Thứ Sáu (1-3)	Từ 10/5/21 đến 22/05/2021
33.	Phan Thị Đăng Thư	Công nghệ CNC	CNC10230001	Thứ Tư (1-3)	Từ 10/5/21 đến 22/05/2021
34.	Phan Thị Đăng Thư	Công nghệ CNC	CNC10230001	Thứ Tư (4-6)	Từ 10/5/21 đến 22/05/2021
35.	Trương Đình Sĩ	Công nghệ chế tạo máy	CNT40214001	Thứ Ba (2-6)	Từ 10/5/21 đến 22/05/2021
36.	Tôn Thất Tín	Khai triển hình gò	CNC10262001	Thứ Hai (1-3)	Từ 17/05/2021 đến 29/05/2021
37.	Tôn Thất Tín	Khai triển hình gò	CNC10262002	Thứ Hai (4-6)	Từ 17/05/2021 đến

					29/05/2021
38.	Từ Hồ An Hội	Công nghệ chế tạo máy	CNC10261003	Thứ Hai (1-5)	Từ 17/05/2021 đến 29/05/2021
39.	Từ Hồ An Hội	Công nghệ chế tạo máy	CNC10261005	Thứ Tư (1-5)	Từ 17/05/2021 đến 29/05/2021
40.	Trần Xuân Trinh	Vật liệu cơ khí	CSC10219004	Thứ Sáu (4-6)	Từ 10/5/21 đến 22/05/2021
41.	Trần Xuân Trinh	Vật liệu cơ khí	CSC10219007	Thứ Năm (1-3)	Từ 10/5/21 đến 22/05/2021
42.	Trần Xuân Trinh	Công nghệ chế tạo máy	CNC10261008	Thứ Năm (7-11)	Từ 10/5/21 đến 22/05/2021
43.	Trần Xuân Trinh	Các phương pháp gia công đặc biệt	TNC10209101	Thứ Sáu (7-11)	Từ 10/5/21 đến 22/05/2021
44.	Võ Hoài Sơn	Dung sai	CSC10216001	Thứ Năm (1-3)	Từ 10/5/21 đến 22/05/2021
45.	Võ Hoài Sơn	Dung sai	CSC10216002	Thứ Năm (4-6)	Từ 10/5/21 đến 22/05/2021